

Số: 04/2021/QĐST-DS

Thị xã Kỳ Anh, ngày 25 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1975 và vợ bà Trần Thị H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Nguyễn Đình G -

Luật sư Văn phòng luật sư Lê Hùng, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M và bị đơn ông Nguyễn Xuân Ph, bà Trần Thị H thống nhất, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền gốc theo giấy vay tiền ký xác nhận lập ngày 16/12/2019 là 1.250.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng).

2.2. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M rút yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Xuân Ph và bà Trần Thị H trả số tiền lãi của số tiền gốc 1.250.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng).

2.3. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M và bị đơn ông Nguyễn Xuân Ph, bà Trần Thị H thống nhất phương án trả nợ, bị đơn ông Nguyễn Xuân Ph và bà Trần Thị H phải trả nợ dần cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị M mỗi tháng 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), kể từ tháng 04 năm 2021 (trả vào khoảng từ ngày 10 đến ngày 15 hàng tháng) cho đến khi trả hết số tiền nợ gốc 1.250.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng). Trong trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như phương án trả nợ mỗi tháng 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) thì nguyên đơn có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án thi hành Quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật.

2.4. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Xuân Ph và bà Trần Thị H nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 24.750.000 đồng (Hai bốn triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M được nhận lại số tiền 26.750.000 đồng (Hai sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0006806 ngày 16/6/2020.

2.5. Về lệ phí tố tụng giám định chữ ký, chữ viết: Bị đơn ông Nguyễn Xuân Ph và bà Trần Thị H nhận nộp toàn bộ lệ phí giám định 3.240.000 đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng). Bị đơn ông Nguyễn Xuân Ph và bà Trần Thị H thực hiện nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị M số tiền 3.240.000 đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng) chi phí giám định đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán thì phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời

gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Dương sự;
- Lưu HS, VT.

Nguyễn Ngọc Thạch